

**UBND THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MẦM NON 20/10**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ - TrMN 20/10

Điện Biên Phủ, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công bố công khai đối với các hoạt động giáo dục
Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT – BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 942/PGDDT- TCCB ngày 20/6/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Thông tư số 09/2024/TTBGDDT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ – TrMN20/10 ngày 10 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về việc ban hành quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của trường mầm non 20/10;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH – TrMN20/10 ngày 10 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về việc ban hành kế hoạch thực hiện quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT – BGDDT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của các Phó Hiệu trưởng trường Mầm non 20/10,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thông tin chung về trường mầm non 20/10

- + *Tên cơ sở giáo dục:* Trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ
- + *Địa chỉ trụ sở chính:* Tổ dân phố 12, Phường Mường Thanh; điện thoại 0915.067.117; địa chỉ thư điện tử: truongmamnon2010dienbienphu@gmail.com; cổng thông tin điện tử <http://mn2010.pgdtptdienbienphu.edu.vn>
- + *Loại hình của cơ sở giáo dục:* Công lập; Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND thành phố Điện Biên Phủ.
- + *Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục*

Sứ mạng: Xây dựng một môi trường giáo dục bền vững, an toàn, thân thiện, tận tâm, công bằng, dân chủ, nền nếp, kỷ cương, uy tín, chất lượng. Phát triển theo phương châm “Trẻ là trung tâm trong quá trình nuôi dạy” để trẻ được tự do khám phá trải nghiệm và có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh, lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt.

Tầm nhìn: Luôn là nơi mà mọi phụ huynh đều mong muốn gửi gắm con em của mình để các bé có cơ hội phát triển một cách toàn diện thể chất, nhận thức,

ngôn ngữ, tình cảm - kỹ năng xã hội, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp trong những năm tháng quan trọng đầu tiên của cuộc đời; là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến.

Tạo dựng một môi trường giáo dục tốt đẹp, trợ giúp cho nhu cầu phát triển tự nhiên của các em bé, đồng thời góp phần phát triển tích cực cho cộng đồng các trường mầm non trong tỉnh Điện Biên thông qua việc chia sẻ các kiến thức và kinh nghiệm cho phụ huynh và cộng đồng.

Trở thành trường mầm non áp dụng hiệu quả phương pháp giáo dục Montessori hoặc STEEM chuẩn quốc tế.

Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Mục tiêu của cơ sở giáo dục: Là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học tập ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

Trẻ đến trường được tiếp cận công nghệ số.

Trẻ mẫu giáo được làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) nhằm hướng tới hình thành, phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh theo nhu cầu và khả năng của trẻ; góp phần chuẩn bị tốt hơn cho việc học tiếng Anh ở bậc tiểu học.

+ *Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục*

Trường Mầm non 20/10 được thành lập theo Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 1989 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên, trên cơ sở đổi tên từ nhà trẻ 20/10. Nhà trường đóng trên địa bàn tổ dân phố 12 phường Mường Thanh - thành phố Điện Biên Phủ, ban đầu khi mới thành lập Trường Mầm non 20/10 thiếu thốn về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên chưa giàu kinh nghiệm. Trải qua nhiều khó khăn, thử thách, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành, sự nỗ lực, đoàn kết của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, cho đến nay trường Mầm non 20/10 (viết tắt MN 20 - 10) thành phố Điện Biên Phủ đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một trường Mầm non có chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tốt, một địa chỉ đáng tin cậy để cha mẹ học sinh gửi gắm.

Hơn 35 năm xây dựng và trưởng thành nhà trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều năm liên tục nhà trường được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc; Nhà nước phong tặng Huân chương lao động hạng ba năm 2000, hạng nhì năm 2001 và hạng nhất năm 2012. Năm học 2017 – 2018 nhà trường được UBND tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen có nhiều thành tích trong quá trình xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn (1997-2017); Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Cờ thi đua do có thành tích tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; năm học 2019-2020 trường được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua xuất sắc; năm học 2020-2021 trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong tổ chức chuyên đề

“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Năm học 2022 – 2023 trường được Thủ Tướng Chính phủ tặng bằng khen. Năm học 2023 – 2024 nhà trường được suy tôn trong khối thi đua cờ thi xuất sắc của UBND tỉnh. Tổ chức Công đoàn nhiều năm liên tục đạt công đoàn vững mạnh tiêu biểu được Liên đoàn lao động thành phố, Công đoàn giáo dục tỉnh Điện Biên khen, Liên đoàn lao động tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen. Chi bộ Đảng trong nhà trường nhiều năm liên tục đạt chi bộ trong sạch vững mạnh và trong sạch vững mạnh tiêu biểu trong 02 năm 2023 và năm 2024. Năm học 2016-2017 đạt trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Năm học 2021-2022 UBND tỉnh thẩm định lại và cho đến nay vẫn tiếp tục duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

+ *Thông tin người đại diện pháp luật*

Họ và tên: Dương Thị Hồng Hạnh, chức vụ: Hiệu trưởng, địa chỉ nơi làm việc: Tổ dân phố 12, Phường Mường Thanh; điện thoại 0915.067.117; địa chỉ thư điện tử: honghanh.dng5@gmail.com.

+ *Tổ chức bộ máy*

Quyết định thành lập: Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 1989.

Quyết định công nhận hội đồng trường: Quyết định số 2392/QĐ – UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc kiện toàn Hội đồng trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ, Nhiệm kỳ 2022 – 2027; Quyết định số 2518/QĐ – PGDĐT ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc công nhận chức danh chủ tịch Hội đồng Mầm non, THCS trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định số 2497/QĐ – UBND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Điện Biên Phủ về việc kiện toàn thành viên Hội đồng trường các trường mầm non thành phố Điện Biên Phủ, nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng: Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Bà Dương Thị Hồng Hạnh về việc điều động, bổ nhiệm lại viên chức quản lý.

- Phó Hiệu trưởng 01: Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của Bà Trần Thị Dung về việc bổ nhiệm lại viên chức quản lý.

- Phó Hiệu trưởng 02: Quyết định số 1957/QĐ – UBND ngày 14/10/2024 của Bà Cao Hiền Dịu về việc điều động, bổ nhiệm lại viên chức quản lý.

Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy

- Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục: Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Điều lệ trường Mầm non. Nhà trường hàng năm đã ban hành Quy chế làm việc của cơ sở giáo dục tại Quyết định số 66 /QĐ – TrMN 20/10 ngày 9 tháng 9 năm 2024.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục. Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa. Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

+ *Các văn bản khác của cơ sở giáo dục*

Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục: Kế hoạch số 06/KH – TrMN 20/10 ngày 14 tháng 4 năm 2023 về Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm 2024 (năm học 2024 – 2025) dự ước kế hoạch năm 2025 (năm học 2025 – 2026).

Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục

Quyết định số 67/QĐ – TrMN 20/10 ngày 10 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về Quy chế thực hiện công khai trong hoạt động của trường mầm non; Kế hoạch số 24 /KH – TrMN20/10 ngày 10/9/2024 về Kế hoạch thực hiện Quy chế công khai năm học 2024 – 2025.

Quyết định số 68/QĐ – TrMN 20/10 ngày 10 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về Quy chế thực hiện dân chủ; Kế hoạch số 27 /KH – TrMN20/10 ngày 10/9/2024 về Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ năm học 2024 – 2025.

Quyết định số 70/QĐ – TrMN 20/10 ngày 12 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về Quy chế Quản lý Quản lý sử dụng tài sản công.

Các Nghị quyết của Hội đồng trường

Nghị quyết số 03/NQHĐT – TrMN20/10 ngày 23/8/2024 về Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch quản lý tài chính về các khoản thu theo quy định; kế hoạch quản lý tài sản; kế hoạch vận động tài trợ, Năm học 2024 – 2025.

Nghị quyết số 01/NQHĐT – TrMN20/10 ngày 03/01/2025 về nhất trí với báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sơ kết học kỳ I năm học 2024 – 2025 và quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của trường mầm non 20/10.

Nghị quyết số 02/NQHĐT – TrMN20/10 ngày 22/5/2025 về tán thành với kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của trường mầm non 20/10; tán thành với kết quả công khai các khoản thu chi theo quy định và vận động tài trợ năm học 2024 – 2025; kế hoạch tuyển sinh năm học 2025 – 2026.

Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính

Quyết định số 35 /QĐ – TrMN 20/10 ngày 08 tháng 8 năm 2024 của trường mầm non 20/10 về việc phân công nhiệm vụ phụ trách các lĩnh vực công tác cụ thể đối với Ban giám hiệu trường Mầm non 20/10, năm học 2024 – 2025;

Quyết định số 36 /QĐ – TrMN 20/10 ngày 08 tháng 8 năm 2024 của trường mầm non 20/10 về việc phân công nhiệm vụ CBGVNV, năm học 2024 – 2025;

Quyết định số 52 /QĐ – TrMN 20/10 ngày 30 tháng 8 năm 2024 của trường mầm non 20/10 về việc bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, năm học 2024 – 2025;

Quyết định số 04/QĐ – TrMN20/10 ngày 26/01/2024 của trường mầm non 20/10 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024; Quyết định số 64/QĐ – TrMN20/10 ngày 09/9/2024 của trường mầm non 20/10 về việc điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024;

Quyết định số 82/QĐ – TrMN20/10 ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ, phụ trách các lĩnh vực công tác đối với Bà Cao Hiền Dịu, phó Hiệu trưởng trường Mầm non 20/10 năm học 2024 – 2025.

Quyết định số 40/QĐ – TrMN20/10 ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc phân công nhiệm vụ, phụ trách công tác báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức đối với Bà Cao Hiền Dịu, phó Hiệu trưởng trường Mầm non 20/10.

Quyết định số 43/QĐ – TrMN20/10 ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc giao nhiệm vụ đối với Bà Cà Thị Quỳnh Thanh, kế toán trưởng Mầm non 20/10 lưu trữ hồ sơ công trình xây dựng của trường mầm non 20/10.

Quyết định số 46/QĐ – TrMN20/10 ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc giao nhiệm vụ đối với Bà Cà Thị Quỳnh Thanh, kế toán trưởng Mầm non 20/10 quản lý sử dụng con dấu của trường mầm non 20/10.

Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
Không có

Quy chế nội bộ khác

Quyết định số 54/QĐ – TrMN 20/10 ngày 04 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về Quy chế thực hiện quản lý công tác

bán trú; Kế hoạch số 22 /KH – TrMN20/10 ngày 09/9/2024 về Kế hoạch thực hiện thực hiện công tác bán trú, năm học 2024 – 2025.

Quyết định số 63/QĐ – TrMN 20/10 ngày 09 tháng 9 năm 2024 của trường Mầm non 20/10 thành phố Điện Biên Phủ về Quy chế phối hợp hoạt động giữa chính quyền và công đoàn, năm học 2024 – 2025.

Điều 2. Công khai các khoản thu, chi tài chính của trường mầm non 20/10

1. Các khoản thu phân theo

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp năm 2024: 5.960.000.000 đồng

Nguồn kinh phí từ học phí năm học 2023 - 2024: 177.050.000 đồng

Các khoản thu khác từ người học năm học 2024 - 2025: Tiền dọn vệ sinh: 28.980.000đ; Tiền vật tư phục vụ công tác bán trú: 168.585.000đ; Nguồn vận động tài trợ: 87.209.000 đ.

2. Các khoản chi phân theo

Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm,...): 5.112.917.297 đồng

Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, phát triển đội ngũ): 410.290.000 đồng

Chi hỗ trợ người học (trợ cấp, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng): 168.000.000 đồng

Chi khác: (Vật tư văn phòng, tiền điện, nước, Internet, mua sắm chuyên môn...): 268.792.703 đồng

3. Các khoản thu và mức thu đối với người học

+ **Các khoản thu:** Học phí; Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục: Tiền dịch vụ ăn bán trú: Tiền ăn, Tiền thuê nhân viên nấu ăn - phục vụ chăm sóc bữa ăn, Tiền vật tư phục vụ công tác bán trú; Tiền dịch vụ trông trưa; Tiền dịch vụ dọn vệ sinh; Tiền dịch vụ sử dụng máy điều hòa (nếu có).

+ **Mức thu:** Học phí: 40.000đ/1 tháng/học sinh; Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục: Tiền dịch vụ ăn bán trú: 40.000đ/ngày/1 HS, trong đó: Tiền ăn: 28.000 đ/1 trẻ/ngày; Tiền thuê nhân viên nấu ăn; phục vụ chăm sóc bữa ăn: 9.000đ/1 trẻ/ngày; Tiền vật tư phục vụ công tác bán trú: 3.000đ/1trẻ/ngày; Tiền dịch vụ trông trưa: 5.000đ/buổi/học sinh; Tiền dịch vụ dọn vệ sinh: 90.000đ/1 trẻ/năm; Tiền dịch vụ sử dụng máy điều hòa lớp MGL1 và MGL2: Tính theo số công tơ sử dụng thực tế lắp riêng tại lớp học và chia bình quân trên số học sinh/lớp.

4. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học

+ Chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo Nghị định 105/2020/NĐ – CP ngày 08/9/2020 về quy định chính sách PTGDMN. Kết quả: 04 trẻ, trong đó trẻ 05 tuổi: 03 trẻ, 04 – 05 tuổi: 01 trẻ; mức hưởng: 160.000đ/1 tháng.

+ Chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định

81/2021/NĐ – CP ngày 27/8/2021: Kết quả: 116 trẻ 05 tuổi được miễn giảm 100% học phí. Hỗ trợ chi phí học tập: 06 trẻ, trong đó trẻ 05 tuổi: 03 trẻ, 04 tuổi: 03 trẻ. mức hưởng: 150.000đ/1 tháng/trẻ.

+ Hình thức chi trả: Chuyển khoản cho cha mẹ học sinh.

5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 nhà trường đã tổ chức công khai tại quyết định số 54/QĐ – TrMN20/10 theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách.

Điều 3. Công khai về điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục

1. Công khai về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ đào tạo năm học 2024 - 2025

Tổng số CBGVNV nhà trường: 32 người. Trong đó: BGH 03 đ/c; GV: 25; Nhân viên: 04 đ/c; được chia làm 3 tổ (02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng). Trình độ đội ngũ CBGVNV: Thạc sỹ: $3/32 = 9,4\%$; Đại học: $23/32 = 71,9\%$; Cao đẳng: $2/32 = 6,3\%$; Trung cấp: 01 (01y tế); 02 chưa qua đào tạo (bảo vệ); Trình độ TCLL: 10/32 đạt tỷ lệ 31,3%; Quản lý nhà nước 7/32 đạt tỷ lệ 21,9%; Trình độ Ngoại ngữ: 21/32 đạt tỷ lệ 65,6%; Tiếng dân tộc: 8/32 đạt tỷ lệ 25%; trình độ tin học 30/32 đạt tỷ lệ 93,8%.

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp năm học 2024 - 2025

Kết quả đánh giá xếp loại theo chuẩn HT, PHT: Tổng số 3, xếp loại Tốt: 03. Tỷ lệ 100%.

Kết quả đánh giá xếp loại theo chuẩn NNGVMN: Tổng số 25, xếp loại: Tốt: 21/25, tỷ lệ 84%; Khá: 04/25, tỷ lệ 16%.

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định năm học 2024 - 2025

Tổng số 28 người đã hoàn thành kế hoạch BDTX năm học 2024 – 2025 được công nhận tại Quyết định số 630/QĐ – SGDDT ngày 17/6/2025 trong đó có: 03 CBQL, 25 giáo viên.

2. Công khai về cơ sở vật chất

a). Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

Trường có tổng diện tích là 2.961m², bình quân 9,3 m²/trẻ em; tổng diện tích sân chơi là 1.212m², bình quân 3,8 m²/trẻ em đạt so với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

b). Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối Phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định:

- 03 khối nhà 02 tầng có tổng diện tích xây dựng 1.688 m²
- Khối nhà 02 tầng được xây dựng từ năm 2010 gồm: 06 phòng học (02 lớp nhà trẻ, 03 lớp mẫu giáo bé, 01 phòng thư viện) với tổng diện tích 288 m².
- Khối nhà 02 tầng được xây dựng từ năm 2017 gồm: 09 phòng (03 lớp mẫu giáo nhỡ, 04 lớp mẫu giáo lớn) với tổng diện tích 641,5 m²; 01 phòng giáo dục thể chất có diện tích 50,5 m²; 01 phòng giáo dục nghệ thuật có diện tích 77,35 m².
- Khối nhà 02 tầng được xây dựng từ năm 2017 gồm: 01 văn phòng trường có diện tích 74,3 m²; 01 phòng phó hiệu trưởng có diện tích 24 m²; 01 phòng họp có diện tích 24 m², 01 phòng tin học – ngoại ngữ có diện tích 50,5 m²; 01 phòng hiệu trưởng có diện tích 23,59 m²; 02 phòng vệ sinh dành cho cán bộ giáo viên có diện tích 80 m²; 01 phòng quản trị hành chính có diện tích 23,59 m²; 01 phòng y tế có diện tích 23,59 m².
- Khu vực bếp: Gồm các khu sơ chế, khu chế biến, khu chia ăn, kho thực phẩm diện tích 74,3m².
- Ngoài ra còn có các hạng mục phụ trợ gồm 01 phòng bảo vệ diện tích 10,3m², 01 nhà để xe của CBGVNV diện tích 117m². Khu vực sân chơi có diện tích 1.212m². Tất cả các hạng mục công trình, khối phụ trợ đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

c). Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có: 10 bộ đáp ứng với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d). Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác: Đồ chơi ngoài trời tổng số 10 bộ; thiết bị: Máy tính: 6 bộ, máy chiếu: 14 bộ, máy Kismat: 16 bộ, máy ảnh kỹ thuật số: 01 cái, đàn Ooc gan: 11 cái, các thiết bị theo quy định đáp ứng yêu cầu học tập, vui chơi của trẻ.

3. Công khai về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

a). Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Năm học 2024 - 2025 nhà trường đã thành lập tổ tự kiểm tra đánh giá các tiêu chí đạt chuẩn lượng giáo dục cấp độ 3, kết quả: các tiêu chí đều đảm bảo theo các quy định. Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục nhằm duy trì và nâng cao từng tiêu chí.

b). Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia: Năm học 2021 – 2022 nhà trường có quyết định của UBND tỉnh về đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

4. Công khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp

a). Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp:

Năm học 2024 – 2025 nhà trường đã tổ chức hợp đồng liên kết với trung tâm Ngoại Ngữ Tin Học tỉnh Điện Biên để cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Thông tư ban hành Chương trình Làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo.

Hiện nay đang sử dụng bộ tài liệu tiếng Anh Amanda and Friends (3 cấp độ cho trẻ 3-6 tuổi), tổng số có 6 cuốn, tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt tại Quyết định số 2823/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2022.

b). Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ.

c. Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục: tiếng Việt, tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

Điều 4. Công khai về kế hoạch và kết quả hoạt động

1. Công khai về kế hoạch hoạt động giáo dục

a) Kế hoạch hoạt động tuyển sinh

- Đối tượng: Trẻ em nhà trẻ từ 24 tháng tuổi đến trẻ mẫu giáo
- Chỉ tiêu: 335 trẻ, thực hiện 349 trẻ.
- Phương thức tuyển sinh: xét tuyển
- Các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh: Tháng 6 – 8. Ngoài ra, thực hiện các tháng trong năm học 2024 - 2025.
- Các thông tin liên quan: Đơn xin vào học (có mẫu của trường); bản sao giấy khai sinh; Các giấy tờ liên quan đến minh chứng thuộc diện hưởng chế độ chính sách (nếu có).

b). Công khai về Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Ngày 09 tháng 9 năm 2024 hiệu trưởng đã ban hành kế hoạch số 21/KH – TrMN20/10 về Kế hoạch chỉ đạo nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2024 – 2025. Hình thức công khai: Trang Web và tại văn phòng trường.

c). Công khai về Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 hiệu trưởng đã ban hành Quyết định số 75/QĐ – TrMN20/10 về Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội năm học 2024 – 2025. Hình thức công khai: Trang Web và tại bảng tin nhà trường.

d). Công khai thực đơn hàng ngày của trẻ em

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 hiệu trưởng đã ban hành Quyết định số 69/QĐ – TrMN20/10 về công khai thực đơn ăn bán trú năm học 2024 – 2025. Hình thức công khai: Trang Web và tại bảng tin nhà trường.

2. Công khai về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học 2024 - 2025

- a. Tổng số trẻ em: 349 trẻ; tổng số nhóm, lớp: 12 lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp: 29,1 học sinh/lớp.
- b. Số trẻ em học nhóm, lớp ghép: Không có
- c. Số trẻ em học 02 buổi/ngày: 349 trẻ đạt 100%.
- d. Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú: 349 trẻ đạt 100%.
- e. Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ: 349 trẻ đạt 100%.
- f. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi: 116 trẻ đạt 100%.
- g. Số trẻ em khuyết tật: Không

3. Công khai thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng trẻ em đang học là người Việt Nam: 0 trẻ.

Điều 5. Các thành viên Hội đồng trường có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện tổ chức thực hiện công khai các hoạt động giáo dục theo quy định.

Giao Bà Cao Hiền Dịu phó hiệu trưởng có trách nhiệm công khai trên các kênh thông tin của nhà trường đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên có tên tại Điều 5 và cán bộ giáo viên, nhân viên trường mầm non 20/10 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- PGDĐT (b/c);
- Trang Web của trường;
- CBGVNV (hscv);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Hồng Hạnh